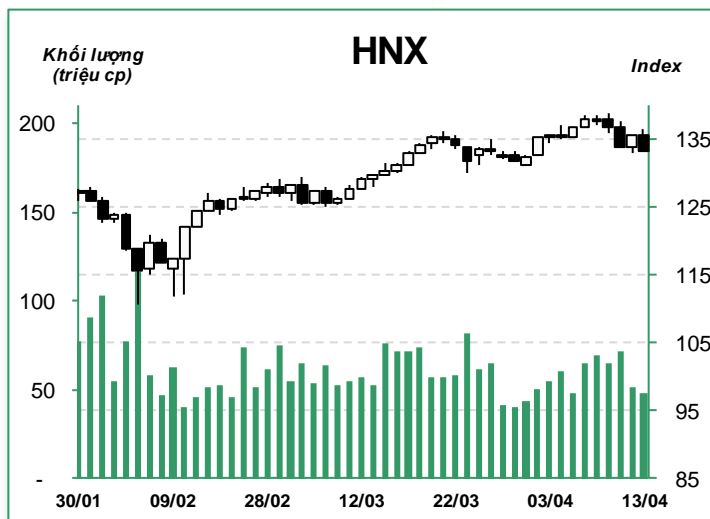
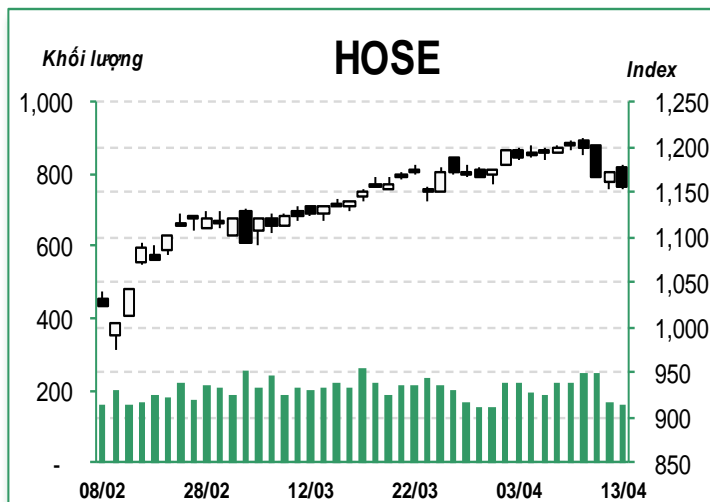


Tổng quan thị trường

13/4/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,157.14	-1.35%	1,134.21	-0.81%	133.34	-1.69%
Cuối tuần trước	1,199.96	-3.57%	1,174.37	-3.42%	138.02	-3.39%
Trung bình 20 ngày	1,176.99	-1.69%	1,151.66	-1.52%	134.62	-0.95%
Tổng KLGD (triệu cp)	196.13	8.97%	83.94	24.60%	50.30	-7.08%
KLGD khớp lệnh	156.90	-7.14%	64.88	1.83%	48.14	-6.26%
Trung bình 20 ngày	201.68	-22.20%	67.60	-4.03%	58.07	-17.09%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	7,367.29	23.68%	4,959.32	30.97%	795.03	-12.92%
GTGD khớp lệnh	4,990.25	-4.36%	3,171.74	-4.68%	757.08	-14.29%
Trung bình 20 ngày	5,932.33	24.19%	3,497.84	41.78%	1,027.57	-22.63%
		Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng
Số mã tăng	115	34%	9	30%	76	29%
Số mã giảm	170	51%	21	70%	117	44%
Số mã đứng giá	51	15%	0	0%	70	27%



Đứng trước tình trạng chỉ số chứng khoán biến động mạnh trong 2 phiên vừa qua, tâm lý thận trọng tiếp tục chi phối toàn bộ thị trường. Với thanh khoản toàn trên hai sàn bay hơi gần 360 tỷ, cả hai chỉ số liên tục rớt điểm và đóng cửa ở mức thấp nhất trong vòng 1 tháng qua. Trong đó, lực bán lan tỏa mạnh mẽ ở các mã ngân hàng cùng với nhóm dầu khí. Hoàn toàn trái ngược với động lực tăng từ giá dầu, nhóm cổ phiếu dầu khí bất ngờ một trong những trở thành tác động lớn nhất gây giảm điểm cho thị trường.

Trên sàn HOSE, VN-Index chốt phiên cuối tuần với gần 16 điểm giảm. Chỉ số quay trở về mốc 1157.14 điểm (-1.35%) với KLGD khớp lệnh giảm nhẹ, đạt 156.9 triệu cổ phiếu (-7.1%), tương đương 4,990 tỷ đồng giá trị (-4.4%).

Đóng góp lớn nhất đến đà giảm điểm lần này của VN-Index là nhóm cổ phiếu ngân hàng. Nhóm ngành này đóng góp gần 1 điểm % trong đà giảm của chỉ số, trong đó, áp lực nặng nề đến từ các mã trụ cột VCB (-4.2%), BID (-5.4%), CTG (-4.2%), trong khi đó HDB (+1.8%) là mã ngân hàng hiếm hoi vẫn giữ đà tăng và vẫn được khối ngoại bơm ròng tích cực. Nhóm dầu khí nổi tiếp diễn biến giảm với sự dẫn dắt của GAS (-1.9%), PLX (-4.4%), PVD (-2.3%). Bên cạnh đó, các mã thực phẩm SAB (-1.0%), VNM (-0.3%), VCF (-6.7%) và bảo hiểm BVH (-2.3%), BMI (-1.3%) cũng gặp áp lực giảm sâu tương tự. Đối với Sabeco, doanh nghiệp bia này vừa công bố báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán với chênh lệch giảm trong lợi nhuận sau thuế 189 tỷ đồng, với diễn biến giá cổ phiếu không mấy thuận lợi gần đây, thông tin này có thể sẽ ảnh hưởng đến SAB trong thời gian tới. Mặc dù xu hướng chính của thị trường là tiêu cực nhưng cổ phiếu xây dựng ROS vẫn tăng kịch trần trong phiên, đây có lẽ là hành động đầu cơ bất đáy ngắn hạn của nhà đầu tư khi trước đó cổ phiếu này đã có 4 phiên giảm gần sàn liên tiếp. Trong khi đó, các mã xây dựng

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
MSN	16,000.0	1,520.00
VIS	4,966.7	178.55
VNM	500.0	97.97
EIB	5,041.0	71.81
NVL	860.0	61.58
HDB	1,205.3	59.97
DIG	2,400.0	53.40
KDH	1,000.0	42.35
GAS	286.0	36.63
VRE	654.3	33.57
HNX		
VPI	450.0	18.20
SDG	300.0	6.52
VGC	200.0	4.71
NDN	150.0	2.88
SHB	210.3	2.79
KVC	700.0	1.68
SHS	20.0	0.49
ACB	6.0	0.31
PVC	19.3	0.12
PVX	35.0	0.08

khác như HBC (-0.8%), REE (-1.2%), CTD (-3.2%) vẫn đang đi cùng chiều với thị trường.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp trên sàn HOSE với giá trị 1.2 tỷ đồng (-98.1%), tập trung ở các mã VCB (-639.8 tỷ), VIC (-560.4 tỷ), VJC (-390.4 tỷ), trong khi đó HDB (+845.4 tỷ), VNM (+485.1 tỷ), HPG (+379.2 tỷ) là những cái tên được mua ròng nhiều nhất.

Diễn biến giảm sâu tương tự cũng diễn ra trên sàn Hà Nội. Chỉ số chốt phiên tại mốc 133.34 điểm (-1.69%) với KLGĐ khớp lệnh đạt 48.1 triệu cổ phiếu (-6.3%), tương đương 757.1 tỷ đồng giá trị (-14.3%).

Trái ngược với phiên hôm qua, lần này sàn Hà Nội khó có thể tìm được nhóm ngành tăng điểm. Dẫn đầu diễn biến tiêu cực vẫn là ngân hàng khi cả ba mã đồng loạt quay đầu giảm ACB (-2.8%), NVB (-1.0%), SHB (-2.2%). Cùng với đó, các mã dầu khí PVS (-4.5%), PGS (-3.8%), PVC (-5.7%) và bảo hiểm PTI (-8.3%), PVI (-0.8%), VNR (-2.1%) tiếp theo gặp áp lực bán khá mạnh trong phiên hôm nay. Đồng thời, nhóm xây dựng VCG (-2.3%), PVX (-4.8%), SDT (-2.6%) và chứng khoán MBS (-2.0%), SHS (-3.6%), VIX (-1.3%) cũng diễn biến tiêu cực tương tự trong phiên hôm nay.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trở lại trên sàn Hà Nội, với giá trị đạt 21.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội, trong đó SHB (+38.1 tỷ), VPI (+14.0 tỷ), PVS (+3.2 tỷ) được mua ròng mạnh nhất, trong khi các mã VGC (-23.4 tỷ), NDN (-5.7 tỷ), HUT (-2.3 tỷ) dẫn đầu trong danh sách bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy yếu và ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường khá thận trọng. Không những vậy, xu hướng ngắn hạn của chỉ số có phần tiêu cực, khi chỉ số tiếp tục đóng cửa dưới MA 20, kèm theo kèm theo đường MA 5 có xu hướng giao cắt xuống MA 20 cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang dần được xác nhận. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi xuống tiêu cực cho thấy chỉ số có thể sẽ suy giảm về thử thách ngưỡng hỗ trợ 1.110 - 1.128 điểm (MA50 và Fib 100) trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số cũng có phiên giảm điểm trở lại và cắt xuống MA 20 cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang có dấu hiệu quay trở lại, ngưỡng hỗ trợ gần nhất có thể là vùng 130 điểm (Fib 78.6). Nhìn chung, phiên giảm điểm 13/4 cho thấy áp lực điều chỉnh ngắn hạn của thị trường đang gia tăng, thị trường có thể suy giảm về các vùng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, nhà đầu tư cần nhắc đưa tỷ trọng danh mục về mức an toàn nhằm hạn chế rủi ro tại thời điểm hiện tại.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ROS	107.0	1,363.6	7.0%
PIT	6.0	0.7	7.0%
LGC	17.8	0.7	6.9%
VPG	18.0	108.6	6.9%
BIC	32.8	24.1	6.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PTL	3.3	18.7	-6.9%
HRC	23.7	11.4	-6.9%
BTT	35.3	0.0	-6.9%
HOT	55.7	2.1	-6.9%
BBC	77.8	3.6	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCB	67.9	356.3	-4.2%
CTG	34.2	312.1	-4.2%
VIC	127.6	269.6	0.5%
MBB	33.1	243.7	-4.9%
VPB	64.1	217.4	-3.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTG	34.2	8,955.7	-4.2%
STB	15.5	8,574.8	-1.0%
MBB	33.1	7,119.0	-4.9%
HAG	5.5	6,626.8	3.8%
ASM	13.6	5,252.3	-0.7%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHB	0.8	165.4	14.3%
HVA	3.3	184.0	10.0%
NFC	9.9	0.1	10.0%
SMT	28.6	0.1	10.0%
BLF	3.3	1.1	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TMX	8.1	0.1	-10.0%
PXA	0.9	160.7	-10.0%
SDA	2.7	0.5	-10.0%
PPE	11.7	0.1	-10.0%
ARM	44.6	0.1	-9.9%

Top 5 giá trị

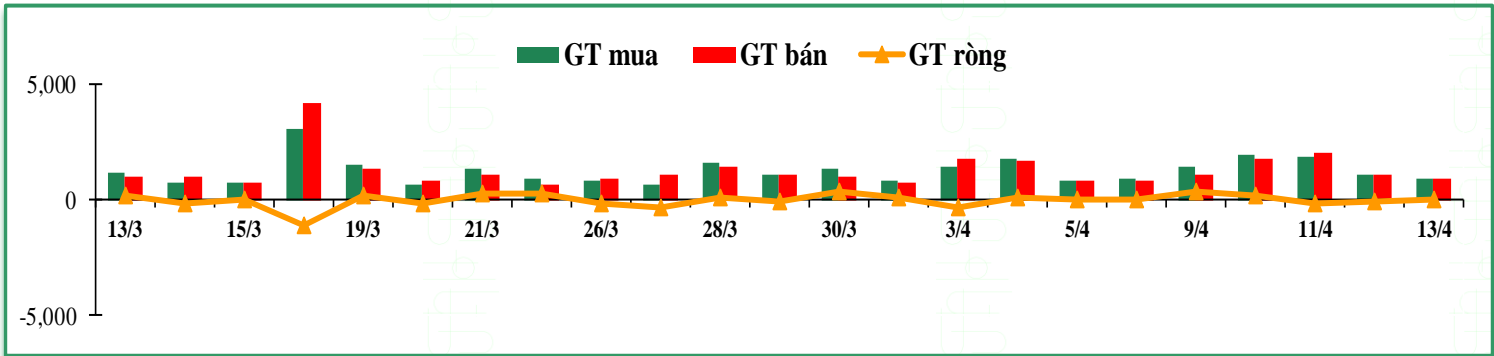
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.2	189.1	-2.2%
ACB	48.5	152.4	-2.8%
PVS	21.4	91.5	-4.5%
VGC	23.6	42.8	0.0%
CEO	15.3	32.3	-1.9%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	13.2	14,148.7	-2.2%
PVS	21.4	4,185.5	-4.5%
ACB	48.5	3,102.1	-2.8%
HUT	8.9	2,320.0	-2.2%
CEO	15.3	2,100.7	-1.9%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	862.3	17.3%	863.5	17.3%	-1.2
HNX	64.8	8.6%	43.5	5.7%	21.3
Tổng số	927.1		907.0		20.1



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	195.7	2,299.0	-0.3%
HDB	50.0	890.5	1.8%
HPG	61.2	680.2	-0.8%
KDH	42.0	572.7	0.0%
GAS	128.0	470.8	-1.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	195.7	1,814.0	-0.3%
VCB	67.9	945.5	-4.2%
VIC	127.6	929.7	0.5%
GAS	128.0	601.8	-1.9%
KDH	42.0	419.5	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	50.0	845.4	1.8%
VNM	195.7	485.1	-0.3%
HPG	61.2	379.2	-0.8%
SSI	41.3	257.2	-1.7%
PLX	76.5	189.6	-4.4%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.2	38.2	-2.2%
VPI	42.0	14.0	0.2%
VGC	23.6	4.7	0.0%
PVS	21.4	4.5	-4.5%
VCG	21.3	0.7	-2.3%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	23.6	28.1	0.0%
NDN	19.7	5.7	0.0%
VCG	21.3	2.3	-2.3%
HUT	8.9	2.3	-2.2%
PVS	21.4	1.3	-4.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.2	38.1	-2.2%
VPI	42.0	14.0	0.2%
PVS	21.4	3.2	-4.5%
IVS	9.7	0.2	1.0%
BVS	19.9	0.2	-0.5%

Tin trong nước

Quý I, bán cổ phần qua HNX thu về 8.850 tỷ đồng

Theo Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), quý I/2018, HNX đã tổ chức 13 phiên đấu giá bán cổ phần, với tổng số cổ phần trúng giá đạt 957,1 triệu đơn vị, thu về cho Nhà nước và doanh nghiệp hơn 8.850 tỷ đồng.

Trong đó, có 3 phiên doanh nghiệp chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) gồm Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Viện Dệt may, Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội, với tỷ lệ trúng giá 100%, thu về cho doanh nghiệp hơn 8.000 tỷ đồng.

Với 10 phiên đấu giá thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, tổng số cổ phần trúng giá đạt hơn 50,6 triệu đơn vị (tương ứng 93% số lượng cổ phần chào bán), thu về cho Nhà nước 831,5 tỷ đồng.

Nếu như trước đây nhiều ngân hàng trì hoãn việc niêm yết cổ phiếu do thị trường chứng khoán không mấy thuận lợi, thì nay kế hoạch này đã được ưu tiên triển khai khi thị trường đang trong đà tích cực.

Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT OCB cho biết, dự kiến cuối quý III hoặc đầu quý IV/2018, OCB sẽ niêm yết cổ phiếu trên Sở GDCK TP.HCM (HOSE), bỏ qua bước giao dịch trên thị trường

UPCoM trước khi lên HOSE như dự tính ban đầu. Kế hoạch niêm yết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp ngày 28/3 vừa qua.

"Diễn biến thị trường chứng khoán năm nay được đánh giá tích cực, nên việc niêm yết cổ phiếu sẽ đem lại nhiều cơ hội cho cổ đông, nhà đầu tư và cả OCB. Do đó, HĐQT OCB quyết định triển khai kế hoạch niêm yết sớm hơn 1 năm so với dự kiến", ông Tuấn nói.

Tại VIB, ông Đặng Khắc Vỹ, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng cho hay, VIB sẽ niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE trong năm 2018. Hiện tại, cổ phiếu VIB đang giao dịch trên thị trường UPCoM.

"Việc niêm yết sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được nhiều thông tin hơn về VIB và theo đó, thị trường sẽ sớm nhận ra giá trị thật và tiềm năng của cổ phiếu VIB", ông Vỹ nói và cho biết thêm, trước khi thực hiện niêm yết, VIB sẽ tìm đối tác bán cổ phiếu quỹ và chia cổ phiếu thưởng cho các cổ đông.

Ngày 19/4 tới, TPBank sẽ chính thức niêm yết 555 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE với giá khởi điểm là 32.000 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng giá trị niêm yết 17.760 tỷ đồng (781 triệu USD). Như vậy, TPBank sẽ là ngân hàng lên sàn thứ 2 lên sàn năm 2018, sau HDBank.

Ngoài các ngân hàng trên, cổ đông của Techcombank cũng đã thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên HOSE trong năm nay. Trong khi đó, LienVietPostBank cho biết, sẽ niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán trước năm 2020. Được biết, cổ phiếu LPB của LienVietPostBank đã giao dịch trên UPCoM từ tháng 10 năm ngoái.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Có 1 NĐT đăng ký, phiên IPO của 'ông trùm' truyền hình VTVcab bị hủy bỏ

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa có thông báo về việc không tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần của Công ty TNHH một thành viên Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam (VTVcab) vào ngày 17/4.

Theo HNX, đến hết thời hạn đăng ký và đặt cọc (15 giờ 30 ngày 10/4) chỉ có một nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá. Theo quy định tại Điều 15 Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của VTVcab ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-SGDHN ngày 20/03/2018 của HNX, cuộc đấu giá không đủ điều kiện để tổ chức.

Trước đó, HNX thông báo sẽ thực hiện đấu giá 42.292.624 cổ phiếu VTVcab, tương đương với 47,84% vốn điều lệ sau cổ phần hóa với mức khởi điểm 140.900 đồng/cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cp).

Theo phương án cổ phần hóa, VTVcab được Nhà nước duy trì tỷ lệ nắm giữ ở 51% vốn điều lệ, 1,16% bán ưu đãi cho cán bộ công nhân viên và 47,84% bán đấu giá công khai.

Về hoạt động kinh doanh hợp nhất, doanh thu thuần giai đoạn 2014-2016 cũng tăng trưởng nhẹ từ 1.969 tỷ lên 2.144 tỷ đồng. Lãi ròng năm 2016 chỉ đạt 76 tỷ đồng, giảm mạnh 41% so với năm 2015.

NVL đặt kế hoạch lãi hơn 2.600 tỷ đồng

Công ty cổ phần Địa ốc Novaland (NVL) dự kiến trình ĐHCĐ kế hoạch kinh doanh doanh thu đạt hơn 21.200 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 2.600 tỷ đồng.

NVL cũng trình ĐHCĐ phương án phát hành cổ phiếu ESOP với số lượng tối đa 2,5% số cổ phần đang lưu hành. Toàn bộ thời gian, giá phát hành, đối tượng phát hành... được ủy quyền cho HĐQT.

Đáng chú ý, trong phân phối lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2017 hơn 2.900 tỷ đồng, NVL sẽ chi hơn 20 tỷ đồng chia cổ tức cho cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi (dự kiến chi trả tháng 9 và tháng 12 năm nay).

FLC dự kiến đầu tư 3 dự án nông nghiệp công nghệ cao tại Quảng Trị

Qua khảo sát, Tập đoàn FLC đã chọn được 2 địa điểm triển khai xây dựng vùng nông nghiệp công nghệ cao thuộc địa bàn xã Cam Tuyền (Cam Lộ) và xã Triệu Trạch (Triệu Phong), tỉnh Quảng Trị.

Tập đoàn FLC vừa qua đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Quảng Trị và các ngành chức năng liên quan nhằm trao đổi các nội dung về dự án vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Quảng Trị

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VCB	Cắt lỗ	16/4/2018	67.9	74.5	-8.9%	80.0	72.9	7%	-2%	Xu hướng điều chỉnh mạnh lên
2	CTG	Cắt lỗ	16/4/2018	34.2	36.2	-5.5%	40.0	34.5	10%	-5%	Xu hướng điều chỉnh quay trở lại
3	BID	Cắt lỗ	16/4/2018	42.0	45.0	-6.7%	50.0	42.0	11%	-7%	Xu hướng điều chỉnh quay trở lại

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SSI	Nắm giữ	1/3/2018	41.3	36.9	11.9%	45.3	34.7	23%	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 45.3 ngàn đồng
2	PME	Mua	3/3/2018	83.7	82.5	1.5%	88.4	80.8	7%	-2%	
3	RAL	Nắm giữ	29/3/2018	133.6	134.3	-0.5%	150.0	128.0	12%	-5%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức bằng tiền 30%
4	LPB	Mua	5/4/2018	16.8	15.9	5.7%	20.2	15.0	27%	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 20.2 ngàn đồng
5	HDB	Mua	9/4/2018	50.0	46.5	7.6%	53.3	44.5	15%	-4%	
6	LTG	Mua	10/4/2018	43.4	43.0	0.9%	53.0	39.0	23%	-9%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
PVT (New)	HOSE	20,200	26,000	12/4/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
VHC (New)	HOSE	72,000	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
NLG (New)	HOSE	40,300	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
PLX (New)	HOSE	76,500	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
PVD (New)	HOSE	19,500	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
PNJ (New)	HOSE	186,000	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA	HNX	28,950	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP	HOSE	69,500	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG	HOSE	61,200	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF	UPCOM	59,200	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR	UPCOM	22,900	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN	UPCOM	46,800	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	8,900	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	48,700	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	83,700	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.